

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~4136~~ /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày ~~25~~ tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phân bổ kinh phí thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí
đợt 2 năm 2016 cho các đơn vị làm nhiệm vụ quản lý khai thác
công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; Thông tư số 41/2013/TT-BTC ngày 11/4/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4548/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh về quy định trách nhiệm và quy trình thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc dự toán kinh phí thực hiện miễn thủy lợi phí năm 2016 và phân bổ kinh phí thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí năm 2016 cho các đơn vị làm nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Công văn số 13055/BTC-NSNN ngày 19/9/2016 của Bộ Tài chính về việc bổ sung kinh phí miễn thủy lợi phí năm 2016;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 4246/STC-TCDN ngày 07/10/2016 về việc đề nghị phân bổ kinh phí thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí đợt 2 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kinh phí và phân bổ kinh phí miễn thủy lợi phí đợt 2 năm 2016, với nội dung sau:

1. Điều chỉnh giảm kinh phí miễn thủy lợi phí của huyện Mường Lát đã giao tại Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, với số tiền là 830 triệu đồng; trong đó thu hồi số kinh phí đã cấp là 500 triệu đồng do đơn vị không thực hiện.

2. Phân bổ kinh phí thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí đợt 2 năm 2016 cho các đơn vị làm nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 54.666.000.000 đồng (Năm mươi tư tỷ, sáu trăm sáu mươi sáu triệu đồng).

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

3. Nguồn kinh phí:

- Từ nguồn kinh phí Trung ương cấp bổ sung theo Công văn số 13055/BTC-NSNN ngày 19/9/2016 của Bộ Tài chính, với số tiền là 52.357 triệu đồng.

- Từ nguồn điều chỉnh giảm kinh phí đã phân bổ cho huyện Mường Lát theo Quyết định 288/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, với số tiền là 830 triệu đồng; trong đó: số thu hồi là 500 triệu đồng.

- Từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách miễn giảm thủy lợi phí năm trước chuyển sang theo Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, với số tiền là 604 triệu đồng.

- Từ nguồn kinh phí kết dư các năm trước đơn vị đã hoàn trả ngân sách tỉnh Thanh Hóa, với số tiền là 875 triệu đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Huyện Mường Lát có trách nhiệm hoàn trả kinh phí miễn thủy lợi phí đã được cấp năm 2016 là 500 triệu đồng về ngân sách tỉnh.

- Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh cấp bằng lệnh chi cho các công ty thủy nông và thông báo bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí theo đúng quy định hiện hành.

- Các công ty thủy nông và các huyện, thị xã, thành phố thực hiện quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng đối tượng và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

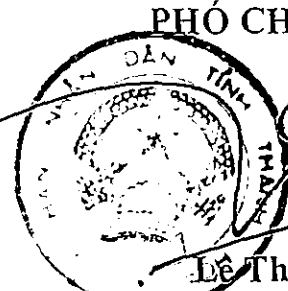
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Bộ Tài chính;
 - TTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTTC.
- (QĐ- TLP cap đợt 2 - 2016)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

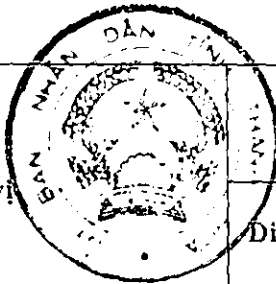


Lê Thị Thìn

PHỤ LỤC
PHÂN BỐ KINH PHÍ MIỀN THỦY LỢI PHÍ ĐỢT 2 NĂM 2016
 (Kèm theo Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 15/10/2016
 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Dự toán 2016		Kinh phí đã cấp	Kinh phí phân bổ đợt này
		Diện tích (ha)	Kinh phí		
1	2	3	4	5	6
	TỔNG CỘNG	332.952	380.990	317.695	54.666
I	Các công ty thủy nông	232.169	266.349	222.874	38.606
1	Công ty TNHH MTV Sông Chu	133.423	134.758	112.030	20.500
2	Công ty TNHH MTV TL Bắc Sông Mã Thanh Hóa	63.343	81.323	67.610	11.950
3	Công ty TNHH MTV TL Nam Sông Mã Thanh Hóa	35.403	50.268	43.234	6.156
II	Các huyện, thị xã, thành phố	100.783	114.641	94.821	16.060
1	Thành phố Thanh Hóa	511	406	330	60
2	Thị xã Sầm Sơn	430	400	330	60
3	Thị xã Bim Sơn	294	305	250	50
4	Huyện Hà Trung	7.619	11.601	9.600	1.750
5	Huyện Nga Sơn	736	1.150	950	170
6	Huyện Hậu Lộc	2.701	3.003	2.490	450
7	Huyện Hoằng Hóa	1.017	1.277	1.060	190
8	Huyện Quảng Xương	71	51	51	-
9	Huyện Tĩnh Gia	3.320	3.546	2.940	-
10	Huyện Nông Cống	11.728	11.855	9.850	1.750
11	Huyện Triệu Sơn	5.720	5.301	4.400	790
12	Huyện Thọ Xuân	6.747	6.814	5.660	1.010
13	Huyện Yên Định	10.452	10.867	9.030	1.600
14	Huyện Thiệu Hóa	2.867	2.861	2.370	420
15	Huyện Vĩnh Lộc	8.664	9.718	8.070	1.430
16	Huyện Thạch Thành	4.060	5.032	4.180	740
17	Huyện Cẩm Thủy	8.497	9.672	8.040	1.420



TT	Tên đơn vị	Dự toán 2016		Kinh phí đã cấp	Kinh phí phân bổ đợt này
		Diện tích (ha)	Kinh phí		
1	2	3	4	5	6
18	Huyện Ngọc Lặc	3.902	4.725	3.920	700
19	Huyện Bá Thước	5.003	6.091	5.060	900
20	Huyện Như Thanh	5.422	6.339	5.270	930
21	Huyện Mường Lát	790	1.002	500	-
22	Huyện Thường Xuân	2.765	3.162	2.620	470
23	Huyện Lang Chánh	2.143	2.715	2.250	400
24	Huyện Quan Hoá	1.161	1.471	1.220	220
25	Huyện Quan Sơn	1.492	1.891	1.570	280
26	Huyện Như Xuân	2.671	3.384	2.810	270